| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐĂK GLEI**<br>**TỈNH KON TUM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 06/2025/HS-ST
Ngày: 24/6/2025

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂK GLEI TỈNH KON TUM**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Y Trinh

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Viết Khang và Ông Nghiêm Đình Hiệu.

***Thư ký phiên toà:*** Ông Nguyễn Thiện Cảnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glei tham gia phiên toà:*** Ông Khuất Thế Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2025, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Đăk Glei xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2025, đối với bị cáo:

Ksor L; tên gọi khác: không; sinh ngày 02/7/2003 tại tỉnh Gia Lai; nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú: Bôn Phu Ama Miơng, xã Ia Rtô, thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai; chổ ở hiện nay: Bôn Phu Ama Miơng, xã Ia Rtô, thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai;Số CCCD: 062093007095, cấp ngày 19 tháng 4 năm 2021, nơi cấp Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ Công an; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Gia Rai; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha (Chưa xác định) và mẹ Ksor H' H; sinh năm: 1974; Hiện đang sinh sống và làm nông tại xã Ia Rtô, thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai, bị cáo là con út trong gia đình có bốn chị, em

Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 28 tháng 12 năm 2024 đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

***- Người bào chữa cho bị cáo:*** Ông Nguyễn Văn Đ – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước và Đấu giá tài sản tỉnh Kon Tum (Có mặt tại phiên tòa)

- **Người bị hại:** Nguyễn Văn Ng (Đã chết)

**- Người đại diện hợp pháp của người bị hại Nguyễn Văn Ng:** Chị Nguyễn Thị V; sinh ngày 20/10/ 1986; nơi cư trú: Thôn Làng B, xã Hòa Ph, huyện Chư P, tỉnh Gia Lai; Là vợ của Nguyễn Văn Ng (Có mặt tại phiên tòa)

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Ksor H' H; sinh năm 1974; nơi cư trú: Bôn Phu Ama M, xã Ia Rtô, thị xã Ayun P, tỉnh Gia Lai (Có mặt tại phiên tòa).

+ Ksor H; sinh ngày 14/9/1995; nơi cư trú: Bôn Phu Ama M, xã Ia Rtô, thị xã Ayum P, tỉnh Gia Lai (Có mặt tại phiên tòa).

- Những người làm chứng:

+ Lê Gia T; sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn Lai Th, xã Tân Kh, huyện Nông C, tỉnh Thanh Hóa (Vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do)

+ Ngô Quốc Tr; sinh năm 1997; nơi cư trú: Hẻm 02 Hoàng S, phường Ia Kr, thành phố PleiKu, tỉnh Gia Lai (Vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do)

+ Hoàng Thị H; sinh năm 1980; nơi cư trú: Thôn La Lua, xã Đăk Ch, huyện Đ, tỉnh Kon Tum (Vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do)

+ Trần Thị Thu Ph; sinh ngày 16/12/2000; nơi cư trú: Thôn La Lua, xã Đăk Ch, huyện Đăk Gl, tỉnh Kon Tum (Vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 25/12/2024, 06 (*Sáu*) công nhân thuộc Công ty xây dựng Nguyên Dược đang thi công thủy điện Đăk Mi 1 tại xã Đăk Choong, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum, gồm: Nguyễn Văn Ng (*Sinh ngày: 28/4/1983; nơi cư trú: Thôn Làng Bối, xã Hòa Phú, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai*), KSor L (*Sinh ngày: 02/7/2003; nơi cư trú: Bôn Phu Ama Miơng, xã Ia Rtô, thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai*), KSor H (*Sinh ngày: 14/9/1995; nơi cư trú: Bôn Phu Ama Miơng, xã Ia Rtô, thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai*), Lê Gia T (*Sinh năm:1994, nơi cư trú: Thôn Lai Thịnh, xã Tân Khang, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa*), Ngô Quốc Tr (*Sinh năm: 1997; nơi cư trú: Hẻm 02 Hoàng Sa, phường Ia Kring, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai*) và một người tên Th (*chưa xác định nhân thân, lai lịch cụ thể*) rủ nhau đi đến quán cháo lòng Cô H thuộc thôn La Lua, xã Đăk Choong, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum để ăn cháo, uống rượu. Sau khi ăn cháo xong thì Th đi về, còn Nguyễn Văn Ng, Ksor L, Ksor H, Lê Gia T và Ngô Quốc Tr ở lại uống rượu, ăn nhậu tiếp. Khi uống đến chai rượu thứ 5 (*Loại rượu nấu, đựng trong chai thủy tinh nhãn hiệu Soju, màu xanh, dung tích 360ml mỗi chai*), Ksor L và Ksor H nói chuyện về việc đóng cốp pha thì bị Nguyễn Văn Ng chửi là "Đồ ngu, không biết đéo gì" và chửi cha, mẹ L và H; khi bị Ng chửi thì L nói lại là "Bọn em biết làm thì tụi em mới đến đây làm việc", "anh lớn rồi, đừng chửi bọn em như thế". Lúc này, Ngọc hất chén nước mắm trên bàn nhậu vào người Lui khiến Lui tức giận, đứng dậy định đánh Ng thì được Lê Gia T can ngăn, kéo ra cửa thông giữa nhà ở và quán cháo *(gần vị trí bàn nhậu*); sau đó, Ngô Quốc Tr và bà Hoàng Thị H (*Sinh năm: 1980; nơi cư trú: thôn La Lua, xã Đăk Choong, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum; là chủ quán cháo*) kéo, đẩy L theo lối cổng nhà ở ra đứng tại đoạn đường trước cổng nhà. Sau khi đẩy L gần ra đường thì bà H đi lại vào nhà, còn Trung kéo L ra đứng ở đường rồi đi đến vị trí cổng nhà ở đứng nhìn về phía bàn nhậu. Còn T, sau khi can ngăn, đẩy L ra cửa thông giữa nhà ở và quán cháo thì quay lại vị trí bàn nhậu; T thấy Ng và H xảy ra xô xát, đánh nhau tại bàn nhậu nên vào can ngăn, ôm và kéo H ra. Lúc này, Ngọc cầm chai rượu ở bàn bên

cạnh (*chai rượu cả nhóm đã uống hết rượu và để ở bàn bên cạnh trước đó*) đi ra hướng cửa quán đến phía sau, bên trái L và đập 01 (*Một*) phát trúng vào vùng đầu, tại vị trí vành tai bên trái của L, làm phần thân chai rượu bị vỡ, còn Ng theo quán tính đứng đối diện trước mặt L. Bị đánh bất ngờ, L liền lấy tay trái ôm vào tai trái của mình, còn tay phải ôm vào vai phải Ng và vật Ng làm cả hai cùng ngã; Ng ngã ngửa về sau, đầu đập xuống mặt đường, bất tỉnh, còn L ngã đè lên người Ng trong tư thế tay phải vẫn đang ôm Ng. Ngay sau đó, L chồm người dậy trong tư thế quỳ gối, ngồi đè lên người Ng và dùng tay phải đấm liên tiếp 03(*Ba*) phát trúng vào mũi, miệng của Ng. Lúc này Ngô Quốc Tr đứng gần đó thấy vậy liền đến ngăn cản, đẩy L ra. Cùng lúc này, T và H vừa từ trong quán đi ra (*chỉ nhìn thấy hành vi Lui đấm Nguyễn Văn Ngọc*) nên Tr nói H chở L đi về. Sau khi về lán trại, vì lo sợ Ng gọi người trả thù nên L và H thu dọn đồ đạc rồi cùng nhau đi về nhà tại xã Ia Rtô, thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai. Còn Nguyễn Văn Ng được T và Tr chở đến Trạm y tế xã Đăk Choong để sơ cứu, sau đó chở về lại lán trại ngủ, nghỉ ngơi. Đến buổi sáng ngày 26/12/2024, Ng cảm thấy mệt, đau đầu. Đến khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, sau khi ăn cơm xong, Ng bị nôn ói, co giật nên T và Tr gọi Taxi chở Ng đến Tr tâm y tế huyện Đăk Glei cấp cứu; khi thấy tình trạng của Ngọc rất nguy kịch đã chuyển Ng đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Kon Tum. Sự việc được Trung thông báo cho bà Nguyễn Thị V (*Sinh ngày: 20/10/1986, là vợ Nguyễn Văn Ng*) biết. Sau đó, bà Vân xin chuyển Ng đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia lai để tiếp tục cấp cứu. Đến khoảng 07 giờ 20 phút ngày 27/12/2024, Nguyễn Văn Ng tử vong tại bệnh viện; cùng ngày, khi biết Ng tử vong, KSor L đã đến Công an thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai đầu thú.

Tại Kết luận giám định tử thi số 98/KLGĐTT-TTPY ngày 02/01/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh Kon Tum kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn Văn Ng là do Chấn thương sọ não.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 184/KLTTCT-TTPY ngày 02/01/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh Kon Tum kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Ksor L tại thời điểm giám định là 4,91% làm tròn 05% (*Năm phần trăm).* Vật gây thương tích: Sẹo vùng đầu sau vành tai bên trái + sẹo vành tai bên trái là do vật tày có cạnh sắc; sây sát da vùng trán + sây sát da mu bàn tay bên phải + sẹo gối bên trái là do vật tày.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk Glei đã tạm giữ: Các mảnh thủy tinh vỡ vụn, màu xanh. Quá trình điều tra xác định đây là những mảnh vỡ của chai rượu mà Ng đã sử dụng đánh vào đầu L, thuộc sở hữu hợp pháp của bà Hoàng Thị H. Hiện đã nhập kho vật chứng để bảo quản theo quy định.

Về dân sự: Trước khi xét xử, bà Nguyễn Thị V (Đại diện theo ủy quyền của bị hại) trình bày gia đình bị cáo tự nguyện bồi thường số tiền 8.000.000đ (*Tám triệu đồng*) cho gia đình bà. Tuy nhiên, tại phiên tòa, sau khi hỏi lại đại diện gia đình bị cáo và thống nhất, đại diện bị hại trình bày lại gia đình bị cáo tự nguyện bồi thường số tiền 6.000.000 đồng *(Sáu triệu đồng)*; gia đình Ksor H đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*). Bà Nguyễn Thị Vân yêu cầu Ksor L phải bồi thường thêm số tiền 115.000.000đ (*Một trăm mười lăm triệu đồng*), gồm: Tiền chi phí mai táng và chi phí cấp cứu, điều trị ban đầu

cho Nguyễn Văn Ng; yêu cầu Ksor H bồi thường thêm số tiền 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*).

Tại bản Cáo trạng số: 04/CT – VKS – ĐL ngày 12 tháng 5 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glei truy tố bị cáo Ksor L về tội *"Cố ý gây thương tích"*, theo điểm a Khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glei giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Ksor L và đề nghị Hội đồng xét xử:

**Về hình phạt:** Áp dụng Điểm a, khoản 4 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Ksor L từ 5 năm đến 5 năm 6 tháng tù.

**Về trách nhiệm dân sự:** Gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại 6.000.000 *(Sáu triệu đồng*), tại phiên tòa hôm nay, giữa bị cáo và bà Nguyễn Thị V là đại diện theo ủy quyền của bị hại thống nhất thỏa thuận, bị cáo phải bồi thường thêm số tiền 115.000.000 *đồng (Một trăm mười lăm triệu đồng),* bao gồm tiền chi phí mai táng và chi phí cấp cứu, điều trị ban đầu. Đề nghị HĐXX Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại. Đối với yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị hại, yêu cầu Ksor H phải bồi thường 30.000.000 *(Ba mươi triệu)* là không có căn cứ. Do đó đề nghị HĐXX không chấp nhận.

**Về xử lý vật chứng:** Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: Các mảnh thủy tinh vỡ vụn, màu xanh (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/5/2025 giữa CQCSĐT Công an tỉnh Kon Tum và Chi Cục Thi hành án Dân sự huyện Đăk Glei

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Ksor L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa. Người bào chữa không đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Ksor L về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo điểm a khoản 4 Điều 134 BLHS. Bởi vì bị cáo Ksor L đã nhiều lần bị anh Ng xúc phạm chửi địch cha, địch mẹ, hất nước mắm vào người, đặc biệt là hành vi cầm chai thủy tinh đánh vào đầu của L trước, làm tinh thần L bị kích động mạnh. Chai thủy tinh là vật nguy hiểm, đập vào vùng đầu là vùng trọng yếu của cơ thể con người, hành vi của anh Ng đã vi phạm pháp luật nghiêm trọng. Vì vậy, hành vi bị cáo L cấu thành tội *"Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh''* theo điểm b khoản 2 Điều 135 BLHS. Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, có trình độ văn hóa thấp học đến lớp 4/12 nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế, bị cáo sinh sống trong một gia đình khó khăn, thuộc hộ cận nghèo, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã chủ động ra đầu thú; đã tác động gia đình tự nguyện đến thăm hỏi, bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*); đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 135, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ksor L 1 năm 6 tháng tù.

Về dân sự: Tại phiên tòa ghi nhận sự thỏa thuận của các bên bị cáo phải bồi thường số tiền chi phí mai táng và chi phí điều trị cấp cứu ban đầu số tiền

115.000.000 đồng *(Một trăm mười lăm triệu đồng)* cho gia đình bị hại.

Về án phí bị cáo là người dân tộc thiểu số, hoàn cảnh khó khăn thuộc hộ cận nghèo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Ksor L xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm. Xét thấy bị cáo sinh sống trong gia đình thuộc diện hộ cận nghèo, được miễn nộp tiền án phí theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 nên bị cáo được miễn án phí theo quy định.

Bị cáo Ksor L thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, không tranh luận gì thêm, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đăk Glei, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glei, Kiểm sát viên; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kon Tum, Điều tra viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai người đại diện của bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 25/12/2024, bị cáo Ksor L, Nguyễn Văn Ng, Ksor H, Lê Gia T, Ngô Quốc Tr và một người tên Th (Chưa xác định nhân thân, lai lịch cụ thể ) rủ nhau đi đến quán cháo lòng Cô H thuộc thôn La Lua, xã Đăk Choong, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum để ăn cháo, uống rượu. Khi uống đến chai rượu thứ 5, giữa bị cáo, anh Nguyễn Văn Ng và Ksor H có lời qua tiếng lại, to tiếng với nhau dẫn đến xảy ra xô xát, đánh nhau. Hậu quả làm anh Nguyễn Văn Ng chết là do Chấn thương sọ não, bị cáo Ksor L tổn thương cơ thể là 05% (*Năm phần trăm)*. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xem thường pháp luật, trực tiếp xâm hại đến quyền nhân thân, sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, phạm vào tội: *"Cố ý gây thương tích"*, quy định tại điểm a, Khoản 4, Điều 134 Bộ Luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glei truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe tính mạng của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự

tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo biết rõ hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi của bị cáo gây ra. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử bị cáo với mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, buộc bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[3]. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- *Về đặc điểm nhân thân:* Bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo không có tiền án, tiền sự.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện đến thăm hỏi bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*), tại phiên tòa gia đình bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm 115.000.000 *(Một trăm mười lăm triệu đồng)* bị cáo chấp nhận yêu cầu của gia đình bị hại; Bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra. Ngoài ra, Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, hoàn cảnh khó khăn gia đình thuộc diện hộ cận nghèo; bị cáo chủ động ra đầu thú. Tại phiên tòa đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vây, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, do vậy, HĐXX nhận thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần áp dụng Điều 54 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà tích cực cải tạo thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4]. Đối với Nguyễn Văn Ng: Có hành vi chửi, xúc phạm danh dự, nhân phẩm đối với Ksor L và Ksor H. Đồng thời có hành vi dùng chai rượu bằng thủy tinh (*Là hung khí nguy hiểm*) đánh L, gây thương tích 05% (*Năm phần trăm*); đây là hành vi trái pháp luật, cố ý xâm phạm tính mạng, sức khỏe của người khác, đủ yếu tố cấu thành tội phạm *"Cố ý gây thương tích"*, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, Nguyễn Văn Ng đã chết nên không xử lý.

Đối với Ksor H: H đã có hành vi sử dụng rượu rồi xảy ra xô xát, đánh nhau với Ng nhưng chưa gây thương tích gì cho nhau. Mặt khác, H không đồng phạm với Ksor L. Do đó, kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kon Tum đề nghị Công an tỉnh Kon Tum xử phạt vi phạm hành chính đối với H.

[6]. Về vật chứng của vụ án: Các mảnh thủy tinh vỡ vụn, màu xanh (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/5/2025 giữa CQCSĐT Công an tỉnh Kon Tum và Chi Cục Thi hành án Dân sự huyện Đăk Glei). Đây là một cái chai thủy tinh bị hại sử dụng để đập vào đầu bị cáo bị vỡ ra thành mảnh vỡ vụn thuộc sở hữu

hợp pháp của chị Nguyễn Thị H không còn giá trị sử dụng, chủ sở hữu không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra sau khi sự việc xảy ra gia đình bị cáo đến thăm hỏi và bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Văn Ng số tiền 6.000.000đ *(Sáu triệu đồng)*. Tại phiên tòa hôm nay, bà Nguyễn Thị V là đại diện theo ủy quyền của bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm số tiền 115.000.000 đồng *(Một trăm mười lăm triệu đồng)*, bao gồm tất cả các chi phí, thiệt hại; bị cáo chấp nhận bồi thường thêm số tiền 115.000.000 đồng *(Một trăm mười lăm triệu đồng)* cho gia đình bị hại. Hội đồng xét xử xét thấy cần ghi nhận sự thỏa thuận của các bên. Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 588 và Điều 591 Bộ luật dân sự buộc bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 115.000.000 đồng *(Một trăm mười lăm triệu đồng)*. Người đại diện theo ủy quyền của bị hại yêu cầu Ksor H bồi thường thêm số tiền 30.000.000 đồng *(Ba mươi triệu đồng)*. Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[8]. Về án phí: Tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo Ksor L đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm. Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, điều kiện hoàn cảnh khó khăn, gia đình thuộc hộ cận nghèo, thuộc diện miễn nộp tiền án phí theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên bị cáo được miễn số tiền: 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*), án phí hình sự sơ thẩm và số tiền 5.750.000đ *(Năm triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên:*

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Ksor L phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*

Áp dụng Điểm a Khoản 4 Điều 134, điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Ksor L 05 (Năm) tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 28/12/2024.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 588 và Điều 591 của Bộ luật dân sự buộc bị cáo Ksor L phải bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Văn Ng (Đã chết) số tiền 115.000.000đ *(Một trăm mười lăm triệu đồng)*.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cơ quan thi hành án người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất phát sinh trên số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

**2. Về xử lý vật chứng:**

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: Các mảnh thủy tinh vỡ vụn, màu xanh (Theo biên bản giao nhận vật chứng

ngày 14/5/2025 giữa CQCSĐT Công an tỉnh Kon Tum và Chi Cục Thi hành án Dân sự huyện Đăk Glei).

**3. Về án phí:**

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 3, điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn số tiền: 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*), án phí hình sự sơ thẩm 5.750.000đ *(Năm triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/6/2025).

| | |
|---|---|
| **CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN** | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**<br>**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA** |
| **1. Nghiêm Đình Hiệu** | |
| | **Y Trinh** |
| **2. Nguyễn Viết Khang** | |

***Nơi nhận:***
- TAND cấp cao, tại TP Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đăk Glei;
- Công an Tỉnh Kon Tum;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Người làm chứng;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Y Trinh**